TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/DS-ST
Ngày: 10-01-2023
V/v: Tranh chấp thực hiện
nghĩa vụ trả tiền.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Nam Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Bá Luyến.

2. Bà Dương Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 42/2022/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2022 về "Tranh chấp thực hiện nghĩa vụ trả tiền", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-DS ngày 02/12/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lại Văn A, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

3. Người làm chứng:

3.1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1973; địa chỉ: thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

3.2. Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1965; địa chỉ: thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

3.3. Ông Lại Văn N, sinh năm 1958; địa chỉ: thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện ngày 16/9/2022, bản tự khai ngày 07/10/2022 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Lại Văn A trình bày:

Khoảng 20 giờ ngày 23/3/2022, tại gia đình bà Nguyễn Thị H1 ở thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, trong lúc đang ngồi chơi thì đôi bên có nói chuyện vui đùa, dẫn đến xích mích nhau nên anh Phạm Văn H đã dùng điếu cày đánh vào đầu

anh khiến anh bị ngất, sau đó anh H đánh vào tay trái anh khiến anh bị gãy tay trái phải đi cấp cứu và điều trị tại Phòng khám đa khoa T và Bệnh viện Phẫu thuật chỉnh hình và phục hồi chức năng Đ, tỉnh Ninh Bình. Trong quá trình Công an giải quyết, anh H có đến nhà anh thương lượng, xin anh không đề nghị đi giám định tỷ lệ thương tật, nhằm mục đích để Công an không khởi tố vụ án, anh H không bị truy tố trước pháp luật, anh H sẽ bồi thường cho anh toàn bộ tiền thuốc, tiền viện phí, tiền công người chăm sóc, tiền mất khả năng lao động, tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng). Anh đồng ý theo đề nghị của anh H, nên hai bên đã lập biên bản thỏa thuận dân sự, anh H sẽ có trách nhiệm bồi thường cho anh 100.000.000 đồng, tuy nhiên anh H mới đưa được 40.000.000 đồng, còn lại 60.000.000 đồng anh H hẹn đến ngày 25/5/2022 sẽ trả.

Sau ngày 25/5/2022 đến nay anh H vẫn chưa trả cho anh số tiền trên, nên anh đề nghị Tòa án xem xét giải quyết buộc anh H phải trả cho anh số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) anh H chưa bồi thường.

2. Tại bản tự khai ngày 11/10/2022 và tại phiên hòa giải, bị đơn Phạm Văn H trình bày:

Thương tích của anh A do anh đánh vì anh A có lời nói xúc phạm gia đình anh. Khi làm biên bản thỏa thuận dân sự, gia đình anh A dọa cho anh đi tù, lợi dụng thương tích để ép anh phải trả số tiền 100.000.000 đồng. Trong đêm xảy ra vụ việc, anh A còn ra nhà anh cầm gạch, cây sắt để ném anh, đến ngày hôm sau mới đi khám về bảo do anh đánh gãy tay, nếu anh A gãy tay tại sao còn đến nhà anh cầm hung khí ném anh được, cho nên anh không nhận trách nhiệm về việc đánh gãy tay anh A. Thời gian qua anh A có nhờ xã hội đen đến đe dọa ép buộc anh phải trả 100.000.000 đồng. Với sự lợi dụng thương tích và dùng người để đe dọa anh và ép anh phải trả số tiền 100.000.000 đồng, anh không đồng ý, với mức thương tích như thế mà đòi anh 100.000.000 đồng là quá cao, anh chỉ giải quyết cho anh A là 40.000.000 đồng tiền thuốc men, viện phí, còn đòi 100.000.000 đồng thì anh không có khả năng chi trả. Anh đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Người làm chứng là ông Nguyễn Văn L trình bày: Vào ngày 19/4/2022 ông là trưởng thôn nên được mời sang nhà ông Lại Văn N (bố đẻ anh A) để chứng kiến việc thỏa thuận giữa anh Lại Văn A và anh Phạm Văn H. Tại buổi thỏa thuận hôm đó, có ông, anh A, anh H, bố anh A là ông N, anh trai ông N là ông N1 và hàng xóm là bà H. Nội dung hai bên thỏa thuận là: Do anh H dùng điếu cày đánh anh A bị gãy tay trái phải đi điều trị tại các cơ sở y tế, nên hai bên thỏa thuận là anh H sẽ bồi thường cho anh A số tiền thuốc men, viện phí, tổn hại sức khỏe là 100.000.000 đồng. Anh H bồi thường trước số tiền 40.000.000 đồng, còn 60.000.000 đồng sẽ bồi thường tiếp vào ngày 25/5/2022. Việc thỏa thuận giữa hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc ai cả. Những người chứng kiến đều ký xác nhận vào biên bản.

4. Người làm chứng là ông Lại Văn N trình bày: Sự việc anh Phạm Văn H đánh anh A (con trai ông) bị gãy tay trái. Sau khi xảy ra sự việc, anh H có đến gia đình ông để xin gia đình là hai bên thỏa thuận với nhau, anh A không đi giám định

sức khỏe nữa. Gia đình ông cũng nhất trí để hai bên thỏa thuận, nên đã tiến hành lập biên bản thỏa thuận. Hôm lập biên bản thỏa thuận (ông không nhớ ngày) gồm có anh A, anh H, ông, ông N1 (anh trai ông), ông L là trưởng thôn và bà H là hàng xóm. Nội dung thỏa thuận là anh H phải bồi thường cho anh A 100.000.000 đồng, nhưng anh H mới đưa được 40.000.000 đồng, còn 60.000.000 đồng hẹn đến ngày 25/5/2022 sẽ bồi thường, nhưng đến nay anh H vẫn chưa bồi thường số tiền trên cho anh A. Việc thỏa thuận giữa hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc anh H cả, mọi người có mặt đều chứng kiến và ký vào biên bản thỏa thuận này.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Tòa án đã tiến hành thu thập bản sao các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ giải quyết vụ việc tại Công an huyện N.

Tại phiên tòa lần thứ nhất anh H vắng mặt nên Hội đồng xét xử (HĐXX) đã ra quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, anh H vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt anh H. Còn nguyên đơn Lại Văn A vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS); những người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lại Văn A, buộc anh Phạm Văn H phải trả cho anh A 60.000.000 đồng; về án phí: anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả tiền. Đây là quan hệ tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện quy định tại khoản 6 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của BLTTDS. Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, bị đơn Phạm Văn H vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt đối với anh H.

[2] Về yêu cầu thực hiện nghĩa vụ: Nội dung biên bản thỏa thuận dân sự ngày 19/4/2022 thể hiện: Vào tối ngày 23/3/2022 tại gia đình bà Nguyễn Thị H1 ở thôn C, xã T, huyện N, anh Phạm Văn H đã dùng điếu cày đánh anh Lại Văn A khiến anh A bị gãy tay trái phải đi điều trị tại các cơ sở y tế. Sự việc trên đã được Công an huyện N tiếp nhận giải quyết. Sau khi sự việc xảy ra, hai bên đã ngồi nói chuyện và mong muốn được tự giải quyết nội bộ. Tổng số tiền thuốc, viện phí điều trị và tổn hại sức khỏe của anh A là 100.000.000 đồng. Sau khi được thông báo về nội dung trên anh H đã đồng ý bồi thường cho anh A 100.000.000 đồng. Do điều kiện kinh tế

nên anh H mới bồi thường trước 40.000.000 đồng và hẹn đến ngày 25/5/2022 sẽ bồi hoàn đầy đủ số tiền trên, nếu anh H không thực hiện được gia đình anh A sẽ khởi kiện ra Tòa án dân sự. Biên bản thỏa thuận dân sự có chữ ký xác nhận của anh A, anh H, ông Nguyễn Văn L đại diện chính quyền, bà Trịnh Thị H đại diện người dân và ông Lại Văn N đại diện gia đình.

Anh Phạm Văn H trình bày anh không đánh gãy tay anh A, nhưng theo các tài liệu đã thu thập được, thì tại bản tự khai/bản tường trình ngày 30/3/2022 anh H tự khai: *"... Trong lúc tranh luận có nói với nhau mấy câu không hay. Tại vì trong người cũng có tý rượu nên tôi đã cầm cái điếu cày vung ngang từ phải sang trái. Lúc đó anh A lại cúi xuống lấy gói thuốc lào ở dưới phản, cho nên cái điếu tôi vung bị trúng đầu. Sau đó tôi lại vung điếu từ trái sang phải thì A lấy tay trái đỡ và bị trúng tay ..."*; bản tự khai/bản tường trình ngày 06/4/2022 anh H tự khai: *"... Bức xúc trước lời nói của A đang cầm trong tay cái điếu cày tôi cầm điếu đánh về phía A một cái. Lúc này anh A đang ngồi đối diện với tôi đầu hơi cúi xuống thì bị điếu cày trúng vào sau đầu. Tôi đánh thêm một cái nữa thì A giơ tay trái lên đỡ thì điếu cày trúng vào cẳng tay. Lúc này tôi thấy A hơi gục xuống phản, tôi liền ném chiếc điếu ra giữa sân ..."*.

Như vậy việc anh Phạm Văn H dùng điếu cày đánh anh A bị gãy tay trái là có căn cứ. Việc anh H đánh gãy tay anh A lẽ ra phải được xem xét khởi tố, điều tra về hành vi cố ý gây thương tích, nhưng do hai bên đã thỏa thuận với nhau về bồi thường dân sự, anh A đã có đơn từ chối giám định thương tích, đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

Tại biên bản thỏa thuận dân sự lập ngày 19/4/2022, có sự chứng kiến của nhiều người, trong đó có ông Nguyễn Văn L là trưởng thôn. Việc anh H chấp nhận bồi thường cho anh A 100.000.000 đồng là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc cả. Anh H đã bồi thường được 40.000.000 đồng, còn 60.000.000 đồng hẹn đến ngày 25/5/2022 sẽ bồi thường nốt, nhưng đến nay anh H vẫn chưa bồi thường được số tiền trên. Nay anh A yêu cầu anh H phải bồi thường cho anh A số tiền 60.000.000 đồng là có căn cứ, HĐXX chấp nhận yêu cầu của anh A, buộc anh H phải bồi thường cho anh A số tiền chưa bồi thường theo sự thỏa thuận là 60.000.000 đồng.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 274, khoản 5 Điều 275, Điều 280 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lại Văn A, buộc anh Phạm Văn H phải có trách nhiệm bồi thường cho anh A số tiền 60.000.000đ *(Sáu mươi triệu đồng)*.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chậm thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất do bên được thi hành án và bên phải thi hành án thỏa thuận; nếu không thỏa thuân thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Anh Phạm Văn H phải nộp 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)* tiền án phí DSST.

Hoàn trả lại cho anh Lại Văn A 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0015092 ngày 29/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn.

Về quyền kháng cáo: Anh Lại Văn A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Nam Tiến